|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIÁO DỤC**  TRƯỜNG THPT KHOA HỌC GIÁO DỤC | **KỲ THI HỌC SINH GIỎI**  **KHU VỰC DUYÊN HẢI VÀ ĐỒNG BẰNG BẮC BỘ NĂM HỌC 2022 - 2023**  **Môn thi:** **Lịch sử 10**  **Mã đề thi: ……**  Đề thi có: 01 trang  *Thời gian làm bài: 180 phút (không kể thời gian phát đề)* |

**ĐỀ THI ĐỀ XUẤT**

**Câu 1:** *(3.0 điểm)*

Vì sao Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 được đánh giá là một sự kiện vĩ đại nhất trong lịch sử nhân loại đầu thế kỉ XX? Liên hệ những ảnh hưởng của Cách mạng tháng Mười Nga đến Việt Nam giai đoạn 1919 - 1930.

**Câu 2:** *(3.0 điểm)*

Bằng những kiến thức lịch sử đã học anh/chị hãy chứng minh rằng Chiến tranh thế giới thứ hai là cuộc chiến tranh lớn, tàn khốc nhất trong lịch sử nhân loại ở thế kỉ XX. Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc đã có những chuyển biến như thế nào trong quan hệ quốc tế?

**Câu 3:** *(2,5 điểm)*

Anh/chị hãy trình bày và đánh giá về chính sách khuyến nông của các triều đại phong kiến Đại Việt thế kỉ X – XV. Sự phát triển kinh tế nông nghiệp có vai trò như thế nào đối với sự phát triển kinh tế Việt Nam hiện nay?

**Câu 4:** *(3.0 điểm)*

Phong trào Cần Vương là gì? Phân tích thái độ của văn thân sĩ phu và nhân dân đối với chiếu Cần Vương kêu gọi chống Pháp của vua Hàm Nghi. Giải thích vì sao sau khi vua Hàm Nghi bị bắt phong trào vẫn tiếp tục nổ ra?

**Câu 5:** *(3.0 điểm)*

Dưới tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của Thực dân Pháp ở Việt Nam đã có sự chuyển biến như thế nào về kinh tế, xã hội. Vì sao dưới tác động của cuộc khai thác Việt Nam không phát triển thành một quốc gia tư bản chủ nghĩa?

**Câu 6:** *(3.0 điểm)*

So sánh con đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc với các bậc vị tiền bối (Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh…), qua đó làm rõ điểm mới trong con đường cứu nước của Người.

**Câu 7:** *(2,5 điểm)*

Đánh giá về triều Nguyễn trong nửa đầu thế kỉ XIX, có ý kiến cho rằng: “Triều đại cuối cùng trong lịch sử phong kiến Việt Nam có những công lao không thể phủ nhận nhưng cũng có những tội trạng không thể chối cãi”. Chứng minh ý kiến trên.

**--- HẾT---**

*(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)*

Người ra đề: Trình Ngọc Châm

Email: [ngoccham230896@gmail.com](mailto:ngoccham230896@gmail.com)

Số điện thoại: 0971113896

**KỲ THI HỌC SINH GIỎI CÁC TRƯỜNG THPT CHUYÊN**

**KHU VỰC DUYÊN HẢI VÀ ĐỒNG BẰNG BẮC BỘ**

**LẦN THỨ XIV, NĂM HỌC 2022 - 2023**

**HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN: LỊCH SỬ 10**

*(Hướng dẫn chấm gồm 8 trang*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM** |
| **1** | **Vì sao Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 được đánh giá là một sự kiện vĩ đại nhất trong lịch sử nhân loại đầu thế kỉ XX? Liên hệ những ảnh hưởng của Cách mạng tháng Mười Nga đến Việt Nam giai đoạn 1919 - 1930.** | **3.0** |
| *\* Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 được đánh giá là một sự kiện vĩ đại nhất trong lịch sử nhân loại đầu thế kỉ XX*  - Cách mạng tháng Mười Nga thành công đưa đến sự thành lập nhà nước Xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới, có ý nghĩa lịch sử trọng đại đối với nước Nga và toàn thế giới. | 0.5 |
| - Đối với nước Nga:  + Mở ra một kỉ nguyên mới làm thay đổi hoàn toàn tình hình đất nước và số phận hàng triệu người ở Nga.  + Lần đầu tiên trong lịch sử giai cấp công nhân, nhân dân lao động và các dân tộc bị áp bức được giải phóng khỏi mọi xiềng xích nô lệ, đứng lên làm chủ đất nước và làm chủ vận mệnh mình.  + Xây dựng một xã hội mới ở nước Nga, xã hội tự do, hạnh phúc và công bằng do nhân dân nắm chính quyền. | 0.75 |
| - Đối với thế giới  + Làm thay đổi cục diện chính trị thế giới, chủ nghĩa tư bản không còn là hệ thống duy nhất trên thế giới.  + Có ảnh hưởng mạnh mẽ đến phong trào cách mạng thế giới, đặc biệt là phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc ở các nước thuốc địa và phụ thuộc.  + Cổ vũ mạnh mẽ phong trào công nhân quốc tế, đưa đến cho họ con đường đi tới thắng lợi trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa tư bản. | 0.75 |
| *\* Ảnh hưởng của Cách mạng tháng Mười Nga đến Việt Nam đến giai đoạn 1919 - 1930*  - Cách mạng tháng Mười Nga 1917 thắng lợi đã tác động mạnh mẽ đến cách mạng Việt Nam.  + Năm 1920 Nguyễn Ái Quốc đọc được bản Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của Lênin trên báo Nhân đạo và Người đã tìm ra con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc Việt Nam. Đó là sự kết hợp giữa phong trào giải phóng dân tộc và giải phóng giai cấp; kết hợp phong trào yêu nước với phong trào công nhân và tinh thần quốc tế.  + Năm 1925 Nguyễn Ái Quốc thành lập Hội Việt Nam cách mạng thanh niên là tiền thân của Đảng và đã mở các lớp huấn luyện, đào tạo cán bộ, xây dựng cơ sở cách mạng trong nước.  + Cách mạng tháng Mười Nga ảnh hưởng đến Việt Nam thông qua sách báo bí mật, các tác phẩm như: Bản án chế độ Thực dân Pháp, Đường Kách Mệnh… nâng cáo ý thức chính trị theo chủ nghĩa Mác-Lênin.  + Từ kinh nghiệm thắng lợi của cách mạng tháng Mười Nga, Đảng cộng sản Việt Nam ra đời vào tháng 2/1930 đã lãnh đạo cách mạng Việt Nam đến thắng lợi cuối cùng. | 1 |
| **2** | **Bằng những kiến thức lịch sử đã học anh/chị hãy chứng minh rằng Chiến tranh thế giới thứ hai là cuộc chiến tranh lớn, tàn khốc nhất trong lịch sử nhân loại ở thế kỉ XX. Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc đã có những chuyển biến như thế nào trong quan hệ quốc tế.** | **3** |
| *\* Chiến tranh thế giới thứ hai là cuộc chiến tranh lớn, tàn khốc nhất trong lịch sử nhân loại ở thế kỉ XX*  - Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 – 1945) diễn ra trên quy mô rộng (gần 100 quốc gia tham gia), thời gian kéo dài (6 năm), diễn ra trên nhiều mặt trận trong đó mặt trận Xô – Đức là chiến trường chính. | 0.5 |
| - Gây ra thiệt hại nặng nề về người và của:  + Số lượng người chết lên tới 60 triệu người, số lượng người bị thương lên tới 90 triệu người.  + Thiệt hại về vật chất lên tới 4000 tỉ USD | 0.5 |
| - Nhiều làng mạc, thành phố và cơ sở kinh tế bị tàn phá.  - Cuộc chiến đã sử dụng các trang thiết bị hiện đại, vũ khí tối tân, bom nguyên tử được sử dụng để giết hạn dân thường.  - Những giá trị về văn minh, nhân quyền, tính mạng, sức khoẻ con người bị xâm phạm nghiêm trọng. | 0.5 |
| *\* Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc đã có những chuyển biến to lớn trong quan hệ quốc tế.*  - Làm thay đổi tương quan lực lượng giữa các nước tư bản chủ nghĩa, các nước phát xít bị tiêu diệt, Anh và Pháp là hai nước tư bản đứng đầu trong hệ thống Vecxai – Oasinhton bị suy yếu, Mĩ vươn lên đứng đầu phe đế quốc. | 0.5 |
| - Sự chuyển hoá mâu thuẫn Mĩ và Liên Xô từ chỗ là Đồng minh trong chiến tranh chống phát xít chuyển thành đối đầu và đi đến tình trạng Chiến tranh lạnh. | 0.25 |
| - Nhờ thắng lợi của Liên Xô và sự ra đời của các nước dân chủ nhân dân Đông Âu và châu Á tạo thành hệ thống xã hội chủ nghĩa trên phạm vi toàn thế giới. | 0.25 |
| - Quan hệ quốc tế có sự thay đổi lớn: sau Chiến tranh thế giới thứ hai, một trật tự thế giới mới được thiết lập: trật tự hai cực Ianta với đặc trưng nổi bật là thế giới bị chia thành hai cực, hai phe – tư bản chủ nghĩa do Mĩ đứng đầu và xã hội chủ nghĩa do Liên Xô đứng đầu. Đặc trưng này là nhân tố chi phối nền chính trị thế giới và các mối quan hệ quốc tế trong phần lớn thời gian nửa sau thế kỉ XX. | 0.25 |
| - Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc đã tạo điều kiện cho phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới phát triển, làm sụp đổ hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc, lập nên hàng trăm quốc gia độc lập ở châu Á, châu Phi và Mĩ Latinh. Bản đồ chính trị thế giới có sự chuyển biến to lớn. | 0.25 |
| **3** | **Anh/chị hãy trình bày và đánh giá về chính sách khuyến nông của các triều đại phong kiến Đại Việt thế kỉ X – XV. Sự phát triển kinh tế nông nghiệp có vai trò như thế nào đối với sự phát triển kinh tế Việt Nam hiện nay.** | **2.5** |
| *\* Chính sách khuyến nông của các triều đại phong kiến.*  - Chính sách khai hoang  + Từ thời Đinh – Tiền Lê, nhà nước và nhân dân chăm lo khai phá đất hoang, mở rộng diện tích canh tác.  + Nhà Lý – Trần không ngừng khuyến khích khai hoang, đẩy mạnh sản xuất. Do vậy, nhiều vùng châu thổ các sông lớn và vùng ven biển nhiều xóm làng mới được thành lập.  + Nhà nước còn khuyến khích các vương hầu, quý tộc mộ dân đi khai hoang, lập điền trang. | 0.25 |
| - Chính sách thuỷ lợi:  + Nhà Tiền Lê cho dân đào vét mương máng.  + Nhà Lý huy động nhân dân đắp đê cho sông Như Nguyệt, sông Hồng.  + Nhà Trần huy động nhân dân đắp đê “quai vạc”, đặt ra chức Hà đê sứ để trông coi công trình thuỷ lợi.  + Nhà Lê sơ Nhà nước cho đắp đê ngăn biển, đặt bộ Công để trông coi công trình thuỷ lợi. | 0.25 |
| - Bảo vệ sức kéo:  + Các triều đại đều chăm lo bảo vệ sức kéo trâu bò.  + Xuống chiếu phạt nặng những kẻ trộm trâu bò hoặc mổ trộm trâu bò. Vua Lê ra lệnh cấm giết thịt trâu bò. | 0.25 |
| - Đảm bảo sức sản xuất:  + Đảm bảo sức lao động thể hiện qua chính sách “ngụ binh ư nông”.  + Nhà Hồ đặt phép hạn điền, hạn nô nhằm hạn chế ruộng đất tư hữu.  + Nhà Lê Sơ ban hành chính sách quân điền, quy định phân chia ruộng đất công làng xã | 0.25 |
| - Ngoài ra nhà nước còn thực hiện miễn giảm thuế, thực hiện Lễ cày tịch điền, đặt một số chức quan quản lí, giám sát và khuyến khích sản xuất nông nghiệp. | 0.25 |
| *\* Đánh giá về chính sách khuyến nông*  - Những chính sách trên không những đảm bảo sức sản xuất mà còn có tác dụng tích cực cho vấn đề an ninh quốc phòng, đảm bảo lực lượng quân đội thường trực. | 0.25 |
| - Những chính sách khuyến nông trên còn của các triều đại phong kiến độc lập tự chủ mang tính toàn diện, tích cực. Tạo cơ sở vững chắc cho sự phát triển kinh tế nông nghiệp và đất nước. | 0.25 |
| *\* Sự phát triển kinh tế nông nghiệp có vai trò như thế nào đối với sự phát triển kinh tế Việt Nam hiện nay.*  - Ngành nông nghiệp có vai trò vô cùng quan trọng, nó không chỉ là một ngành kinh tế đơn thuần mà còn là hệ thống sinh học – kĩ thuật bởi nền tảng phát triển nông nghiệp là sử dụng các tiềm năng sinh học – cây trồng và vật nuôi. | 0.25 |
| - Sự phát triển kinh tế nông nghiệp có một số vai trò quan trọng như:  + Cung cấp lương thực thực phẩm cho nhu cầu xã hội, đời sống nhân dân ấm no, sung túc sẽ góp phần ổn định an ninh, trật tự xã hội.  + Sự phát triển kinh tế nông nghiệp sẽ góp phần thúc đẩy sự phát triển của các nghề thủ công và thương nghiệp. Đồng thời đây cũng là mặt hàng xuất khẩu và nguồn thu ngoại tệ lớn.  + Góp phần thực hiện có hiệu quả quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.  + Góp phần bảo vệ môi trường sinh thái | 0.5 |
| **4** | **Phong trào Cần Vương là gì? Phân tích thái độ của văn thân sĩ phu và nhân dân đối với chiếu Cần Vương kêu gọi chống Pháp của vua Hàm Nghi. Giải thích vì sao sau khi vua Hàm Nghi bị bắt phong trào vẫn tiếp tục nổ ra?** | **3** |
| \* *Khái niệm phong trào Cần Vương*  - Cần Vương được hiểu là giúp vua cứu nước.  - Phong trào Cần Vương là hệ thống các cuộc khởi nghĩa vũ trang diễn ra trên phạm vi cả nước từ năm 1885 đến năm 1896 với sự hưởng ứng từ chiếu Cần Vương của vua Hàm Nghi. Phong trào thu hút đông đảo tầng lớp nhân dân tham gia đặc biệt là các văn thân, sĩ phu.  - Phong trào Cần Vương diễn ra theo 2 giai đoạn: giai đoạn 1 từ năm 1885 – 1888; giai đoạn 2 từ năm 1888 – 1896. | 1 |
| *\* Thái độ của văn thân, sĩ phu*  - Văn thân, sĩ phu là những quan lại trí thức Nho học được đào tạo trong nền giáo dục Nho học nên họ bị chi phối nặng bởi tư tưởng “trung quân ái quốc”. Đối với họ yêu nước là trung thành với vua. | 0.25 |
| - Đối với các văn thân, sĩ phu từ khi thực dân Pháp xâm lược Việt Nam cho đến trước khi Chiếu Cần Vương được ban hành, họ lo lắng không biết lựa chọn con đường giữa trung thành với nhà vua và yêu nước. | 0.25 |
| - Năm 1885 Chiếu Cần Vương được ban ra bởi vua Hàm Nghi và Tôn Thất Thuyết đã đáp ứng được tư tưởng trung quân ái quốc nên họ như được giải thoát về tư tưởng. Nên họ đã nhanh chóng hưởng ứng, chiêu mộ binh sĩ, lãnh đạo phong trào yêu nước cuối thế kỉ XIX. | 0.25 |
| *\* Thái độ của nhân dân*  - Chủ yếu là nông dân không bị ảnh hưởng nhiều bởi tư tưởng “trung quân ái quốc” nên ngay từ khi thực dân Pháp xâm lược Việt Nam mặc dù không được sự ủng hộ từ triều đình Nguyễn nhưng họ vẫn tự phát đấu tranh bảo vệ quê hương, đất nước. | 0.25 |
| - Khi có chiếu Cần Vương họ được các văn thân, sĩ phu tập hợp, lôi kéo tham gia đấu tranh thì họ đã nhanh chóng hưởng ứng, tham gia một cách tự giác, nhiệt tình. Chính sự tham gia của nông dân cuối thế kỉ XIX đã làm nên phong trào Cần Vương cuối thế kỉ XIX. | 0.25 |
| *\* Sau khi vua Hàm Nghi bị bắt phong trào Cần Vương vẫn tiếp tục diễn ra vì:*  - Năm 1888 vua Hàm Nghi bị bắt và bị đi đày sang Angieri  - Sau khi vua Hàm Nghi bị bắt, tính chất Cần vương – giúp vua không còn, nhưng mục đích cứu nước vẫn còn và luôn là mục tiêu hướng tới của nhân dân nên phong trào vẫn tiếp tục diễn ra dù vua đã bị bắt. | 0.5 |
| - Điều này chứng tỏ “Cần vương” chỉ là danh nghĩa còn tính chất yêu nước chống Pháp là chủ yếu. Nên phong trào Cần vương mang tính chất là phong trào yêu nước sâu sắc cuối thế kỉ XIX. | 0.25 |
| **5** | **Dưới tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp ở Việt Nam đã có sự chuyển biến như thế nào về kinh tế, xã hội. Vì sao dưới tác động của cuộc khai thác Việt Nam không phát triển thành một quốc gia tư bản chủ nghĩa.** | **3** |
| \* Chuyển biến về kinh tế  - Nông nghiệp: Thực dân Pháp thực hiện cướp đoạt ruộng đất của nông dân từ đó đưa đến sự xuất hiện của các đồn điền trồng lúa, cao su nông nghiệp quy mô lớn. | 0.25 |
| - Công nghiệp: Pháp đẩy mạnh khai mỏ, trước hết là mỏ than để phục vụ công nghiệp chính quốc. Bên cạnh đó để phục vụ đời sống người Pháp ở Việt Nam Pháp cho xây dựng một số cơ sở kinh tế khác như nhà máy điện, nước, xi măng, xay xát gạo… | 0.25 |
| - Giao thông vận tải: Pháp chú ý xây dựng hệ thống đường sắt và đường bộ ở Việt Nam nhằm phục vụ cho công cuộc khai thác, bóc lột kinh tế ở Việt Nam. | 0.25 |
| - Thương nghiệp: Thực hiện độc chiếm thị trường Việt Nam, đánh thuế nặng những mặt hàng không phải của Pháp vào Việt Nam.  => Phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa bắt đầu được du nhập vào Việt Nam, tuy vậy Pháp vẫn duy trì phương thức bóc lột phong kiến trong mọi lĩnh vực kinh tế, xã hội ở Việt Nam. | 0.25 |
| \* Chuyển biến về xã hội  - Những giai cấp cũ bị phân hoá đồng thời xuất hiện những giai cấp, tầng lớp mới.  + Địa chủ: Một bộ phận nhỏ trở nên giàu có và trở thành tay sai cho Pháp. Tuy nhiên một số địa chủ vừa và nhỏ bị đế quốc chèn ép, ít nhiều có tinh thân chống Pháp. | 0.75 |
| + Nông dân: Chiếm trên 90% dân số Việt Nam, họ bị bần cùng hoá, bị cướp đoạt ruộng đất, một bộ phận phải bỏ ra các thành phố, đến các công trường, hầm mỏ, đồn điềm kiếm việc. Họ là một lực lượng cách mạng to lớn. |
| + Giai cấp công nhân: Xuất thân từ nông dân bị mất ruộng đất, làm việc trong các đồn điền, hầm mỏ, nhà máy, xí nghiệp, lương thấp nên đời sống khổ cực, có tinh thần đấu tranh mạnh mẽ chống tư sản để cải thiện điện kiện làm việc. |
| + Tầng lớp tư sản: là các nhà thầy khoán, chủ xí nghiệp, xưởng thủ công, chủ hãng buôn… bị chính quyền thực dân và tư bản Pháp chèn ép. |
| + Tầng lớp tiểu tư sản: là chủ xưởng nhỏ, cơ sở buôn bán nhỏ, viên chức cấp thấp, những người làm nghề tự do, học sinh, sinh viên… họ bị tư bản Pháp và chính quyền thực dân chèn ép, họ tha thiết với canh tân đất nước. |
| => Như vậy cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp ở Việt Nam đã làm nảy sinh những lực lượng xã hội mới, sự chuyển biến này đã tạo ra những điều kiện bên trọng cho một cuộc vận động giải phóng dân tộc theo xu hướng mới. | 0.25 |
| *\* Dưới tác động của cuộc khai thác Việt Nam không phát triển thành một quốc gia tư bản chủ nghĩa.*  - Về kinh tế: Pháp không xoá bỏ quan hệ sản xuất phong kiến ở Việt Nam mà vẫn duy trì phương thức này để bóc lột và thu lợi tối đa. Bên cạnh đó Pháp chỉ tập trung vào nông nghiệp và những ngành công nghiệp nhẹ làm cho kinh tế Việt Nam phát triển mất cân đối, bị cột chặt vào nên kinh tế Pháp. Vì vậy kinh tế Việt Nam không thể phát triển lên kinh tế tư bản chủ nghĩa được. | 0.25 |
| - Về chính trị: Pháp không xoá bỏ giai cấp địa chủ mà sử dụng giai cấp này làm tay sai, vì vậy một bộ phận địa chủ tăng cường cướp đoạt ruộng đất của nông dân và trở nên giàu có nhanh c.hóng. | 0.25 |
| - Về xã hội: mặc dù văn hoá phương Tây được du nhập vào Việt Nam nhưng tư tưởng phong kiến lạc hậu vẫn duy trì và trở thành sức cản trở lớn nhất cho sự phát triển xã hội | 0.25 |
| => Như vậy mặc dù những mầm mống tư bản chủ nghĩa đã bắt đầu xuất hiện ở Việt Nam nhưng chế độ phong kiến không được xoá bỏ triệt để mà trở thành công cụ, tay sai cho chính quyền thực dân. Đó là cản trở lớn nhất làm cho nước Việt Nam không thể trở thành nước tư bản được. | 0.25 |
| **6** | **So sánh con đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc với các bậc vị tiền bối (Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh…), qua đó làm rõ điểm mới trong con đường cứu nước của Người.** | **3** |
| *\* So sánh con đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc với các bậc tiền bối.*  - Giống nhau: Đều có tư tưởng hướng ra nước ngoài để tìm cách cứu nước, giành độc lập dân tộc. | 0.5 |
| - Khác nhau:   * Hướng đi   + Phan Bội Châu chủ trương cầu viện Nhật Bản để đánh Pháp giành độc lập dân tộc.  + Phan Châu Trinh dựa vào Pháp để đem đến sự giàu mạnh cho đất nước.  + Nguyễn Ái Quốc lựa chọn sang phương Tây, đến chính nước đế quốc đang thống trị dân tộc mình để tìm đường cứu nước mới.   * Mục tiêu:   + Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh mong muốn là giải phóng dân tộc, thiết lập chế độ quân chủ lập hiến hoặc đi theo con đường dân chủ tư sản.  + Nguyễn Ái Quốc: mong muốn là giải phóng dân tộc, thiết lập chính quyền theo giai cấp vô sản. | 1 |
| *\* Điểm mới trong con đường cứu nước của Người*  - Mặc dù rất khâm phục tinh thần yêu nước của các vị tiền bối nhưng Người không đồng tình với con đường cứu nước của họ. Theo Người Phan Bội Châu dựa vào Nhật chẳng khác nào *“đuổi hổ cửa trước, rước beo cửa sau”.* Phan Châu Trinh dựa vào Pháp chẳng khác nào *“cầu xin giặc rủ lòng thương”*. | 0.25 |
| - Người xác định rõ không thể trông chờ vào sự giúp đỡ từ bên ngoài để giành độc lập; điều cần thiết là phải dựa vào chính mình. | 0.25 |
| - Người quyết tâm sang phương Tây, sang chính đất nước đang đô hộ đất nước mình, nơi có nền kinh tế, khoa học – kĩ thuật phát triển, nơi có tư tưởng “Tự do – Bình đẳng – Bác ái”. | 0.5 |
| - Tác động của cách mạng tháng Mười Nga và chủ nghĩa Mác – Lênin từ đó Người đã tìm ra con đường cứu nước cho dân tộc Việt Nam – con đường cách mạng vô sản. | 0.5 |
| **7** | **Đánh giá về triều Nguyễn trong nửa đầu thế kỉ XIX, có ý kiến cho rằng: “Triều đại cuối cùng trong lịch sử phong kiến Việt Nam có những công lao không thể phủ nhận nhưng cũng có những tội trạng không thể chối cãi”. Chứng minh ý kiến trên.** | **2.5** |
| \* Đồng tình với ý kiến: *“Triều đại cuối cùng trong lịch sử phong kiến Việt Nam có những công lao không thể phủ nhận nhưng cũng có những tội trạng không thể chối cãi”* | 0.25 |
| \* Giải thích:  - Tích cực:  + Mở rộng lãnh thổ: khai phá vùng đất Thuận Quảng, mở rộng lãnh thổ vào Đồng Bằng sông Cửu Long, xác lập chủ quyền trên biển. Từ đó tạo nên diện mạo lãnh thổ Việt Nam hiện nay. | 0.25 |
| + Thống nhất đất nước: Mặc dù đất nước đã được thống nhất về cơ bản từ thời kì phong trào Tây Sơn, nhưng phải đến khi Nguyễn Ánh lên ngôi thì tình trạng phong kiến phân quyền mới thực sự chấm dứt. | 0.25 |
| + Những cải cách tiến bộ dưới thời vua Minh Mạng: chia nước ta thàng 30 tỉnh dựa trên những đặc điểm về địa lí, dân cư, làm tiền đề cho việc hình thành các tỉnh như ngày nay. | 0.25 |
| + Để lại một kho di sản văn hoá đồ sộ nổi bật là Cố đô Huế, Phố cổ Hội An và Nhã nhạc cung đình Huế … cùng nhiều di sản khác. | 0.25 |
| - Hạn chế:  + Bảo thủ, khước từ những đề nghị cải cách của những trí thức đường thời. | 0.25 |
| + Sai lầm trong chính sách ngoại giao: bắt các nước phía Tây Nam (Lào, Chân Lạp) thần phục mình, thần phục mù quáng Trung Quốc, thực hiện “bế quan toả cảng” đóng cửa không quan hệ với các nước phương Tây. | 0.25 |
| + Sai lầm trong chính sách kinh tế: vẫn tiếp tục thi hành chính sách “quân điền” đã không còn phù hợp, nhà nước nắm độc quyền về thương mại. | 0.25 |
| + Sai lầm trong chính sách văn hoá, giáo dục: duy trì nền giáo dục Nho học, hạn chế tôn giáo đặc biệt là Thiên chúa giáo – thực hiện chính sách “cấm đạo”, làm cho tư bản phương Tây càng có cớ xâm lược nước ta. | 0.25 |
| + Trả thù nghĩa quân Tây Sơn dã man gây nên nỗi bất bình trong nhân dân, thực hiện đàn áp, bóc lột nhân dân dẫn đến hàng trăm cuộc khởi nghĩa nổ ra. | 0.25 |
| => Vì vậy, từ những đóng góp tích cực và hạn chế của nhà Nguyễn thì nhận định: *“Triều đại cuối cùng trong lịch sử phong kiến Việt Nam có những công lao không thể phủ nhận nhưng cũng có những tội trạng không thể chối cãi”* là chính xác. | 0.25 |

------HẾT------